

**HƯỚNG DẪN SOẠN VĂN LỚP 6**  
**BÀI: TÍNH TỪ VÀ CỤM TÍNH TỪ**

**I. Đặc điểm của tính từ**

*Câu 1. Liệt kê các tính từ trong đoạn văn sau ?*

a. *Ếch cứ tưởng bầu trời trên đầu chỉ bé bằng chiếc vung và nó thì oai như một vị chúa tể.*

*(Ếch ngồi đáy giếng)*

b. *Nắng nhạt ngả màu vàng hoe. Trong vườn, lắc lư những chùm quả xoan vàng lịm [...]. Từng chiếc lá mít vàng ối. Tàu đu đủ, chiếc lá sắn héo lại mở năm cánh vàng tươi.*

*(Tô Hoài)*

**Trả lời:**

Các tính từ:

a. bé; oai.

b. vàng hoe, vàng lịm, vàng ối, vàng tươi

*Câu 2. Kể thêm một số tính từ em biết và nêu ý nghĩa khái quát của chúng ?*

**Trả lời:**

– Tính từ chỉ tính tình: nóng nảy, nét na, thùy mị, ...

– Tính từ chỉ âm thanh: nhẹ, êm đềm, vang, chói, ...

– Tính từ bộc lộ sự đánh giá: xấu, đẹp, ác, hiền, ...

– Tính từ chỉ sắc thái: tươi tắn, ủ rũ, hớn hờ, ...

– Về ý nghĩa khái quát của tính từ: chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, hành động, trạng thái, ...

*Câu 3. So sánh tính từ với động từ:*

– Về khả năng kết hợp với các từ đã, sẽ, đang, cũng, vẫn, hãy, chớ, đừng, ...

– Về khả năng làm chủ ngữ, vị ngữ trong câu.

**Trả lời:**

- Tính từ và động từ đều có khả năng kết hợp được với các từ đã, sẽ, đang, cũng, vẫn, ...
- Tính từ hạn chế hơn so với động từ về khả năng kết hợp với các từ hãy, chớ, đừng, ...
- So với động từ, khả năng làm vị ngữ của tính từ hạn chế hơn. Ví dụ các cụm từ: Bông hoa tím; Cô bé ngoan ngoãn. Để các cụm này thành câu, phải có thêm các từ khác nữa, chẳng hạn: Bông hoa tím rất đẹp; Cô bé này rất ngoan ngoãn.
- Tính từ, động từ đều có thể đảm nhiệm chức vụ chủ ngữ trong câu, ví dụ: Hấp tấp là nhược điểm của nhiều học sinh.

## II. Các loại tính từ

*Câu 1. Trong số các tính từ vừa tìm được ở phần I:*

- Những từ nào có khả năng kết hợp với các từ chỉ mức độ (rất, hơi, khá, lắm, quá, ...)?
- Những từ nào không có khả năng kết hợp với từ chỉ mức độ?

*Trả lời:*

- Các từ kết hợp được với từ chỉ mức độ là: bé, oai
- Các từ không kết hợp được với từ chỉ mức độ: vàng hoe, vàng lịm, vàng ối, vàng tươi.

*Câu 2. Hãy giải thích hiện tượng trên*

*Trả lời:*

Nhóm có thể kết hợp với từ chỉ mức độ là những tính từ chỉ đặc điểm tương đối. Các tính từ không thể kết hợp với từ chỉ mức độ là loại tính từ chỉ mức độ tuyệt đối.

Bé, oai là tính từ chỉ đặc điểm tương đối, còn vàng hoe, vàng lịm, vàng ối, vàng tươi là tính từ chỉ đặc điểm tuyệt đối.

## III. Cụm tính từ

*Câu 1. Vẽ mô hình cấu tạo của những cụm tính từ in đậm trong các câu sau:*

- *Cuối buổi chiều, Hué thường trở về trong một vẻ yên tĩnh lạ lùng đến nỗi tôi cảm thấy hình như có một cái gì đang lắng xuống thêm một chút nữa trong thành phố vốn đã rất yên tĩnh này.* (in đậm: vốn đã rất yên tĩnh)

*(Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường)*

- *[...] Trời bây giờ trong vắt, thăm thẳm và cao, mặt trăng nhỏ lại, sáng vàng vạc ở trên không.* (in đậm: nhỏ lại, sáng vàng vạc ở trên không)

(Thạch Lam)

**Trả lời:**

Soan bai tinh tu va cum tinh tu sgk ngu van 6 tap 1 hinh anh 1

**Câu 2.** *Tìm thêm những từ ngữ có thể làm phụ ngữ ở phần trước, phần sau cụm tính từ. Cho biết những phụ ngữ ấy bổ sung cho tính từ trung tâm những ý nghĩa gì.*

**Trả lời:**

- Từ ngữ có thể làm phụ trước: quan hệ thời gian (đã, đang, sẽ,...), sự tiếp diễn tương tự (lại, còn, cũng,...), mức độ (rất, lắm, quá,...), khẳng định hay phủ định.
- Từ ngữ có thể làm phụ sau: biểu thị vị trí (này, kia, nọ, ấy,...), sự so sánh (như...), mức độ (lắm, quá,...), phạm vi hay nguyên nhân...



#### **IV. Soạn phần luyện tập Tính từ và cụm tính từ**

**Câu 1.** *Dưới đây là năm câu của năm ông thầy bói nhận xét về con voi (truyện Thầy bói xem voi). Tìm cụm tính từ trong các câu ấy.*

- a) Nó sun sun như con đĩa.
- b) Nó chân chắn như cái đòn càn.

- c) Nó bè bè như cái quạt thóc.
- d) Nó sừng sững như cái cột đình.
- đ) Nó tun tun như cái chổi sể cùn.

**Trả lời:**

Các cụm tính từ:

- a. sun sun như con đĩa
- b. chần chẫn như cái đòn càn
- c. bè bè như cái quạt thóc
- d. sừng sững như cái cột đình
- đ. tun tun như cái chổi sể cùn

**Câu 2.** Việc dùng các tính từ và phụ ngữ so sánh trong những câu trên có tác dụng phê bình và gây cười như thế nào?

Gợi ý:

- Xét về mặt cấu tạo, tính từ trong những câu trên thuộc kiểu cấu tạo nào? Từ có cấu tạo như vậy thường có tác dụng gì?
- Hình ảnh mà các tính từ gợi ra có lớn lao, khoáng đạt không?
- Các sự vật được đem so sánh với con voi là những sự vật như thế nào? Điều đó nói lên đặc điểm gì của năm ông thầy bói?

**Trả lời:**

- Các phụ ngữ của các cụm tính từ ở trên đều bổ sung ý nghĩa cho so sánh chứ không phải nhằm mục đích làm rõ sự vật.
- Các vật được đưa ra so sánh con đĩa, cái đòn càn, quạt thóc, cột đình, chổi sể cùn đều là những sự vật tầm thường, nhỏ bé không tương xứng với tầm vóc to lớn của con voi
- Điều đó thể hiện sự hiểu biết nông cạn, hạn hẹp, phiến diện của các ông thầy bói.

**Câu 3.** Trong truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng, ông lão tội nghiệp phải ra biển năm lần để cầu xin con cá thỏa mãn lòng tham không đáy của vợ. Mỗi lần như vậy, biển xanh được tả một khác. Hãy so sánh cách dùng động từ và tính từ trong năm câu văn tả biển ấy và cho biết những khác biệt đó nói lên điều gì.

- Lần 1 (xin cái máng lợn mới): Biển gợn sóng êm ả.
- Lần 2 (xin một ngôi nhà mới): Biển xanh đã nổi sóng.
- Lần 3 (xin cho vợ làm nhất phẩm phu nhân): Biển xanh nổi sóng dữ dội.
- Lần 4 (xin cho vợ làm nữ hoàng): Biển nổi sóng mù mịt.

– Lần 5 (xin cho vợ làm Long Vương): Một con dông tố kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng âm ỉm.

### **Trả lời:**

– Những động từ và tính từ được dùng qua năm lần, theo mức độ tăng tiến: từ gợn sóng đến nổi sóng.

– Hình ảnh của con sóng mỗi lúc một thay đổi: êm ả → nổi sóng → nổi sóng dữ dội → nổi sóng mù mịt → nổi sóng âm ỉm.

– ý nghĩa biểu tượng: Sóng là thái độ giận dữ của biển khơi càng tăng trước thái độ tham lam ngày càng quá quắt của mục vợ ông lão.

**Câu 4.** Quá trình thay đổi từ không đến có, rồi từ có trở lại không trong đời sống của vợ chồng người đánh cá (truyện Ông lão đánh cá và con cá vàng) thể hiện qua cách dùng các tính từ trong cụm danh từ sau đây như thế nào?

a) cái máng lợn đã sứt mẻ -> một cái máng lợn mới -> cái máng lợn sứt mẻ.

b) một túp lều nát -> một ngôi nhà đẹp -> một toà lâu đài to lớn -> một cung điện nguy nga -> túp lều nát ngày xưa.

### **Trả lời:**

– Ở phần (a) là sự thay đổi các tính từ: sứt mẻ → mới → sứt mẻ.

– Ở phần (b) là sự thay đổi các danh từ và tính từ: túp lều (nát) → ngôi nhà (đẹp) → lâu đài (to lớn) → cung điện (nguy nga) → túp lều (nát ngày xưa)

– Hình ảnh đầu – cuối giống nhau kết cấu vòng tròn (từ không → có, rồi trở về → không)